

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày 15/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Doanh Thị Mây

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Lê Hà Thanh

Ông Sùng Văn Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Mã Hùng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với:

Bị cáo Lục Văn T, sinh ngày 11 tháng 4 năm 1997.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm KM, xã HT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lục Văn M, sinh năm 1975 và con bà Nông Thị B, sinh năm 1974; Vợ, con: Không có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 02 tiền án (01 tiền án về tội Cướp giật tài sản tại Bản án số 37/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của TAND huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng, 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 23/2020/HS-ST ngày 21/9/2020 của TAND huyện Bảo Lạc tỉnh Cao Bằng).

Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 21/6/2021 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Bị hại:* Bà Đặng Thị V, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Xóm NC, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; Nơi tạm trú: Tổ dân phố S, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Ông Lục Văn M, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Xóm KM, xã HT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 26/5/2021, Lục Văn T sinh năm 1997, trú tại KM, xã HT, BL, Cao Bằng đang ở nhà thì lên cơn nghiện chât ma túy, do bản thân không có tiền nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Sau đó, Trường sử dụng xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen- bạc, biển kiểm soát 11L1- 109.76 của bố đẻ là ông Lục Văn M đi về hướng xã HĐ, huyện BL. Khi đi đến gần nhà bà Đặng Thị V tại NC, xã HĐ, BL, Cao Bằng thì dừng xe tại lề đường rồi đi bộ đến trước cửa nhà, T nhìn thấy nhiều bao tải đựng sắt vụn nên đã xách một bao tải màu cam chứa sắt vụn và một bánh đà bằng kim loại đặt lên xe máy và dùng dây cao su ở trong cốp xe buộc vào yên xe rồi điều khiển xe đi về hướng thị trấn BL với mục đích bán để lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khoảng 06 giờ sáng cùng ngày, Trường mang số sắt vụn trên đến điểm thu mua sắt vụn của bà Nguyễn Thị H tại tổ dân phố S, thị trấn BL, BL, Cao Bằng để bán, khi cân số sắt vụn trên được 29 kg (Hai mươi chín Kilogram) bán được số tiền là 160.000 đồng. Sau khi bán xong số sắt vụn trên, T đi đến chợ thị trấn BL và gặp một người tên Th không biết họ và địa chỉ cụ thể, là người nghiện quen biết trước đó và dùng số tiền 160.000 đồng vừa bán sắt vụn có được góp với Th để mua ma túy về cùng nhau sử dụng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ vật chứng vụ án và Yêu cầu định giá tài sản. Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 06 ngày 08/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng kết luận: 29 kg (Hai mươi chín Kilogram) sắt vụn gồm 01 (Một) bánh đà, nhiều thanh sắt bị bẻ cong, nhiều cục sắt, có giá trị là 203.000đ (Hai trăm linh ba nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lục Văn T thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội. Do Trường sử dụng và lệ thuộc vào chât ma túy, khi lên cơn nghiện ma túy đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền phục vụ nhu cầu của bản thân.

Quá trình điều tra bị hại Đặng Thị V trình bày, sáng ngày 26/5/2021 khi dậy mở cửa thì thấy sắt vụn ngổn ngang do nhà thu mua sắt vụn nên bà nghi ngờ bị mất trộm. Sau khi trích Camera thì phát hiện có một người đeo khẩu trang, đứng trước cửa nhà xem xét, đi lại vào khoảng 02 giờ 30 phút, đến khoảng 02 giờ 41 phút thì người này bê đi một bao sắt vụn đến 02 giờ 45 phút người này quay lại bê đi một bánh đà. Ban đầu bà không biết đối tượng này là ai, sau khi hàng xóm xem camera thì nhận ra người này tên là

T nhà ở xã HT. Bà đã đến Công an xã Hưng Thịnh trình báo sự việc. Hiện nay bà đã được nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu bồi thường.

Quá trình điều tra Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H trình bày: Bà làm nghề thu mua sắt vụn, khoảng 07 giờ sáng ngày 26/5/2021 có một thanh niên đem đến bán cho bà một số sắt vụn và một bánh đà bằng sắt đựng trong bao tải màu cam. Bà cân số sắt vụn là 29 kg (Hai mươi chín Kilogram) với giá 8.000 đồng /01 kg = 230.000 đồng. Đến tối cùng ngày Công an đến xác nhận và tạm giữ bao tải sắt vụn bà mới biết đó là sắt do thanh niên này trộm cắp. Bà không có yêu cầu bồi thường, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lục Văn M trình bày: Ông là bố đẻ của Lục Văn T, ông biết T sử dụng và lệ thuộc vào ma túy, sáng sớm ngày 26/5/2021 T có mang xe máy Honda Wave màu đen- bạc, biển kiểm soát 11L1- 109.76 của ông đi ra khỏi nhà, ông không rõ đi đâu, làm gì vì là bố con, xe vẫn sử dụng chung, chìa treo trên tường nên việc T lấy xe đi cũng không hỏi ông. Đến chiều cùng ngày T đem xe về, chìa cất như cũ, đến vài ngày sau ông mới biết hôm đó Trường mang xe đi trộm sắt để bán. Ông đề nghị xử lý Trường theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKSBL ngày 16/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lục Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lục Văn T theo như bản Cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Tuyên xử bị cáo Lục Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” với khung hình phạt từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười năm) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

Về án phí và xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lục Văn T thừa nhận hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lục Văn T thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Ngày 26/5/2021 tại xóm NC, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng Lục Văn T lấy trộm 29 kg (Hai mươi chín Kilogram) sắt vụn đem bán để có tiền mua ma túy sử dụng. Kết luận định giá tài sản số sắt vụn mà T trộm cắp có giá trị là 203.000 (Hai trăm linh ba nghìn đồng). Bản thân T có 02 tiền án (01 tiền án về tội Cướp giật tài sản tại Bản án số 37/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của TAND huyện Bảo Lạc tỉnh Cao Bằng, 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 23/2020/HS-ST ngày 21/9/2020 của TAND huyện Bảo Lạc tỉnh Cao Bằng) đều chưa được xóa án tích.

Theo quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015:

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

a)...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

Như vậy hành vi của bị cáo Lục Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Lục Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị H, là người mua sắt vụn với T, khi mua bán H không biết số sắt này do T trộm cắp mà có nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm đối với H.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của Lục Văn T ngày 21/6/2021 Công an huyện Bảo Lạc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen- bạc, biển kiểm soát 11L1- 109.76 của ông Lục Văn M, T sử dụng làm phương tiện thực hiện

hành vi trộm cắp tài sản, ông M không biết nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

[3] Về nhân thân; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lục Văn T sinh ra và lớn lên tại xã HT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo được đi học đến lớp 10/12 thì bỏ học, bị cáo còn trẻ có sức khỏe, lười lao động, đua đòi ăn chơi, sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối lỗi về hành vi của mình. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, có hai tiền án chưa được xóa án tích. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Một bao tải màu cam đựng sắt vụn trộm cắp không còn giá trị sử dụng, xét cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Lục Văn T phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Tuyên bố bị cáo Lục Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Lục Văn T 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thụ hình tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 21/6/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy một bao tải màu cam.

Vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 33 ngày 16/8/2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lục Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (M), vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (). Bị cáo và

những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Hưng Thịnh;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

DOANH THỊ MÂY